

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **134/2021/HS-ST**
Ngày 15 tháng 12 năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan; ông Nguyễn Xuân Thuật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với:

*** Các bị cáo:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1993 tại huyện Ba Vì, Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn MV, xã VH, huyện BV, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1962 và bà Phùng Thị L, sinh năm 1960; Chồng: Trương Văn K (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

2. Họ và tên: **Đỗ Thị Y**, sinh năm 1986 tại huyện Ba Vì, Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn PX3, xã PC, huyện BV, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Đỗ Văn H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1960; Chồng: Đỗ Văn D, sinh năm 1982 và có 01 con, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

*** Bị hại:** Công ty cổ phần Bệnh viện G

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức H2 – Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Ngõ 84, phố CL, LT, ĐĐ, Hà Nội

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Văn M, sinh 1991

Địa chỉ: Thôn YK, xã PS, huyện BV, TP. Hà Nội

(Bị cáo H, Y có mặt; ông H2, anh M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 12/6/2021, tại khu vực cổng Công ty DURIAN, thôn TPM - VL - BV, Tổ công tác Đội CSĐTTP về Kinh tế Ma túy - Công an huyện Ba Vì phối hợp với Công an xã VL bắt quả tang Lê Văn M đang có hành vi đưa 02 tờ giấy mang tiêu đề “*Giấy khám sức khỏe*” chưa điền thông tin đối tượng khám sức khỏe, trên tờ giấy có sẵn dấu tròn mang tên “*Công ty cổ phần Bệnh viện G*” cho một người nam thanh niên đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang điều khiển xe máy kiểu dáng Honda Dream (không gắn BKS). Quá trình bắt quả tang, người nam thanh niên phóng xe máy bỏ chạy.

Lê Văn M khai nhận 02 tờ “*Giấy khám sức khỏe*” trên là của Nguyễn Thị H. Khoảng 11 giờ 20 phút, H nhờ M cầm hộ 02 tờ Giấy khám sức khỏe trên mang ra cổng Công ty đưa cho một người nam thanh niên đang đứng đợi và cầm về 260.000đ đưa lại cho H. Khi mới nhận tiền và chưa kịp đưa Giấy khám sức khỏe cho người thanh niên thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Tại CQĐT, Nguyễn Thị H khai nhận:

Ngày 25/5/2021, H nhận được tin nhắn qua ứng dụng “Messenger” từ tài khoản Facebook “H My” đến tài khoản Facebook “H Nguyễn” của H để hỏi mua Giấy khám sức khỏe. Đến ngày 05/6/2021, chủ tài khoản “H My” nhắn tin muốn đặt mua 02 tờ Giấy khám sức khỏe. Do chưa có Giấy khám sức khỏe để bán nên trong giờ nghỉ giải lao tại công ty DURIAN, H đã nói chuyện và hỏi Đỗ Thị Hồng T (là bạn làm cùng Công ty) có biết chỗ nào bán không thì T bảo có chị dâu tên Y làm cùng công ty biết chỗ bán giấy khám sức khỏe trên mạng vì đã từng được nghe chị Y nói chuyện. Sau đó, T đã dẫn H đến gặp Đỗ Thị Y, rồi T lại quay về chỗ làm. Qua trao đổi, H nhờ Y mua cho H 02 tờ giấy khám sức khỏe thì Y báo giá 110.000đồng/tờ, H đồng ý và bảo khi nào có thì báo lại cho H. Sau khi về chỗ làm thì H nhắn tin lại cho tài khoản “H My” báo giá 130.000đồng/tờ để bán kiếm lời và nhắn tin SĐT để gọi điện trao đổi.

Cùng ngày 05/6/2021, Đỗ Thị Y dùng tài khoản Facebook “Quốc Bảo” của mình lên mạng xã hội Facebook đặt mua 02 tờ giấy khám sức khỏe của một tài khoản Facebook với giá 90.000đồng/tờ (Y không nhớ tên tài khoản đã đăng bán giấy khám sức khỏe và đã xóa bỏ cuộc nói chuyện mua bán). Y cho người này địa chỉ nhận hàng ở cổng Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì và số điện thoại của mình để liên hệ nhận hàng. Đến ngày 06/6/2021, Y đã nhận được 01 phong bì bên trong có

02 tờ giấy khám sức khỏe và thanh toán 210.000đồng cho người nhân viên giao hàng, trong đó có 30.000đồng phí vận chuyển (Y không nhớ nhân viên giao hàng, số điện thoại và của đơn vị vận chuyển nào). Y mang về nhà và mở phong bì ra kiểm tra thấy 02 tờ giấy khám sức khỏe chưa ghi thông tin người khám, tại các mục khám, kết luận đã có đầy đủ kết quả khám, chữ ký của bác sỹ và dấu của Công ty cổ phần Bệnh viện G. Đến ngày 07/6/2021, khi đi làm, Y đã báo lại cho H đã có giấy khám sức khỏe, khi nào cần thì bảo Y mang đi.

Đến ngày 10/6/2021, tài khoản “H My” nhắn tin cho H hẹn thứ 7 ngày 12/6/2021 sẽ nhờ anh trai đến lấy Giấy khám sức khỏe. Sau đó, H đã bảo Y sáng ngày 12/6/2021 mang giấy khám sức khỏe đưa cho H. Khoảng 09 giờ sáng ngày 12/6/2021, có người thanh niên gọi đến số điện thoại của H nhận là anh trai của tài khoản “H My” đến lấy giấy khám sức khỏe thì H hẹn giao dịch mua bán tại công Công ty DURIAN. Đến khoảng 10 giờ ngày 12/6/2021, Y mang 02 tờ Giấy khám sức khỏe đưa cho H nhưng H chưa thanh toán và nói khi nào bán được sẽ trả tiền sau, Y đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 20 phút thì người thanh niên gọi lại cho H và nói đang ở cổng Công ty Durian đợi, do đang bận kiểm hàng nên H đã nhờ Lê Văn M mang hộ 02 Giấy khám sức khỏe ra cổng đưa cho người thanh niên này thu hộ 260.000 đồng và đã bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 6277/KLGD-PC09-Đ3 ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận:

“1. Hình dấu tròn “CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN G”; Hình dấu “ÂM TÍNH”, “ĐỦ SỨC KHOẺ HỌC TẬP - CÔNG TÁC” trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 với hình dấu tương ứng trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 *không phải do cùng một con dấu đóng ra.*

2. Hình dấu “TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG” trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1,A2 với hình dấu “Tim Phổi Bình Thường” trên mẫu so sánh ký hiệu M4 *không phải do cùng một con dấu đóng ra.*

3. Chữ ký đứng tên Nguyễn Thị C, Hà Thị Thanh H1, Trần Thị Thuý H2, Nguyễn Đình T trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 với chữ ký tương ứng trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M5 đến M8 *không phải là chữ do cùng một người ký ra.”*

Về vật chứng vụ án gồm: 02 tờ giấy khám sức khỏe giả; số tiền 260.000đ thu giữ trên tay trái của Lê Văn M; 01 điện thoại di động Nokia 107 kèm sim của M; 01 điện thoại di động Oppo kèm sim của Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động Nokia kèm sim của Đỗ Thị Y.

Tại bản cáo trạng số: 124/CT-VKS ngày 17/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H và Đỗ Thị Y về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức theo điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Đỗ Thị Y phạm tội Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức.

- Đề nghị xử phạt bị cáo H, Y từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Thông qua mạng xã hội facebook, ngày 06/6/2021, Đỗ Thị Y đã mua 02 tờ giấy khám sức khỏe của một tài khoản Facebook không quen biết với giá 90.000đồng/tờ. Ngày 12/6/2021, tại Công ty DURIAN thuộc thôn TPM - VL - BV, Y đã bán lại 02 tờ giấy khám sức khỏe cho Nguyễn Thị H với giá 220.000đ để kiếm lời nhưng chưa thanh toán tiền. Cũng thông qua mạng xã hội facebook có tài khoản “H My” đặt mua 02 giấy khám sức khỏe của H với giá 130.000đ/tờ và hẹn sáng ngày 12/6/2021, anh trai của “H My” sẽ đến lấy giấy khám sức khỏe và thanh toán tiền cho H. Đến khoảng 11 giờ 20 phút ngày 12/6/2021, H đã nhờ Lê Văn M mang 02 giấy khám sức khỏe vừa mua của Y ra cổng công ty Durian đưa cho người thanh niên và thu hộ 260.000 đồng nhưng chưa kịp giao giấy tờ thì đã bị bắt.

Hành vi mua 02 giấy khám sức khỏe giả để bán của bị cáo H và Y đã phạm vào tội Làm giả con dấu tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 341 BLHS.

[3] Tính chất mức độ, nhân thân, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới hoạt động của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước gây mất trật tự, an ninh xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đúng với mức độ hành vi các bị cáo gây ra.

Hành vi mua bán giấy tờ giả của các bị cáo độc lập. Bị cáo Y mua giấy khám sức khỏe giả bán cho H, sau đó H bán lại cho tài khoản “H My”. Các bị cáo mua

bán giấy khám sức khỏe đều nhằm mục đích kiếm lời ; do vậy, vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H và Y đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu, các bị cáo chưa học hết phổ thông, bị cáo H là người dân tộc Mường nên nhận thức pháp luật hạn chế. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo H, Y đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 BLHS cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ sức giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án:

- 02 tờ giấy khám sức khỏe giả, cần lưu hồ sơ vụ án.

- Số tiền 260.000đ, 01 điện thoại di động Oppo kèm sim, 01 điện thoại di động Nokia kèm sim, là tiền bán giấy tờ giả và điện thoại dùng vào việc giao dịch mua bán cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia 107 kèm sim của M, cần trả lại cho M.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Lê Văn M, cầm 02 tờ Giấy khám sức khỏe mang ra cổng Công ty đưa cho người nam thanh niên và thu hộ 260.000đ. Giữa M và H không có sự bàn bạc, trao đổi từ trước, M không được trả tiền công và hưởng lợi gì từ việc này. Vì vậy, Cơ quan điều tra và VKSND huyện Ba Vì không đề cập xử lý Lê Văn M trong vụ án này là đúng pháp luật.

Đối với Đỗ Thị Hồng T là người dẫn H đến gặp Y. Sau đó, H và Y trao đổi và giao dịch mua bán như thế nào thì T không biết và không có liên quan. CQĐT và VKSND huyện Ba Vì không đề cập xử lý Đỗ Thị Hồng T trong vụ án này là đúng pháp luật.

Đối với người sử dụng tài khoản Facebook “H My” đã đặt mua 02 tờ Giấy khám sức khỏe và người thanh niên có SĐT 0964.819.481 gọi cho Nguyễn Thị H để giao dịch mua bán giấy khám sức khỏe tại cổng công ty DURIAN. CQĐT đã xác minh chủ thuê bao của SĐT trên, kết quả: SĐT trên chưa đăng ký thông tin. CQĐT không xác định được con người cụ thể nên không có cơ sở xác minh làm rõ. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Về nguồn gốc 02 tờ giấy khám sức khỏe bị thu giữ là do Đỗ Thị Y mua trên mạng xã hội Facebook, sau khi đặt mua Y đã xoá cuộc nói chuyện trao đổi và không nhớ thông tin tài khoản Facebook của người bán. CQĐT không xác định được con người cụ thể nên không có cơ sở xác minh làm rõ. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H và Đỗ Thị Y phạm tội: *“Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức”*.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã VH, huyện BV, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Y 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Thị Y cho Ủy ban nhân dân xã PC, huyện BV, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định Điều 65 BLHS.

4. Về vật chứng vụ án:

Lưu hồ sơ vụ án 02 tờ giấy khám sức khỏe giả.

Trả lại cho Lê Văn M 01 điện thoại di động Nokia 107 kèm sim.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 260.000đ và 01 điện thoại di động Oppo kèm sim; 01 điện thoại di động Nokia kèm sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2021 giữa Công an huyện ba vì và Chi cục Thi hành án huyện ba Vì. Lệnh thanh toán 09/12/2021 Công an huyện Ba Vì chuyển vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H và Đỗ Thị Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Viện KSND H. Ba Vì;
- Chi cục THADS H. Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

